**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày......tháng......năm.........*

**BIÊN BẢN THANH LÝ**

**HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Số: .........../2022/BBTL-QKHCN

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BKHCN ngày 10 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành "Mẫu hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ”;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng tư vấn về việc nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ ngày 12 tháng 12 năm 2022, thành lập theo Quyết định số 953/QĐ-SKHCN ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Sở Khoa học và công nghệ thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thẩm tra quyết toán do Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ thẩm tra ngày tháng năm 20 ;

Căn cứ Hợp đồng số 18/2022/HĐ-QKHCN ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ “Con người đô thị”, ký kết giữa Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh và Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Hợp đồng);

Căn cứ Phụ lục hợp đồng số 82/2022/PLHĐ-QPTKHCN ngày 16 tháng 11 năm 2022 được ký kết giữa Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh và Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Phụ lục).

**CHÚNG TÔI GỒM:**

**1. Bên A: Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ TP.HCM**

- Đại diện : **Ông Phạm Văn Xu**

- Chức vụ : Giám đốc

- Địa chỉ : 244 Điện Biên Phủ, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM

- Điện thoại : 028.3932.0462

- Số tài khoản : 9527.2.1126857 tại Kho bạc Nhà nước TP. HCM.

- Mã quan hệ ngân sách: 1126857

**2. Bên B: Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh**

- Đại diện : **Ông Phạm Bình An**

- Chức vụ : Phó Viện Trưởng

- Địa chỉ : 28 Lê Quý Đôn, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM

- Điện thoại : 0903.760.405

- Số tài khoản : 3713.0.1051031 tại Kho bạc Nhà nước TP.HCM

- Mã quan hệ ngân sách: 1051031

Cùng thoả thuận và thống nhất bàn giao kết quả và thanh lý Hợp đồng số 18/2022/HĐ-QKHCN và các Phụ lục có liên quan với các điều khoản sau:

**Điều 1. Xác nhận kết quả thực hiện**

1. Bên B đã hoàn thành việc thực hiện nhiệm vụ **“**Con người đô thị**” (**sau đây gọi tắt là nhiệm vụ),theo các nội dung trong Thuyết minh nhiệm vụ được Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt*.*

Thời gian thực hiện nhiệm vụ là 06 tháng, từ tháng 6 năm 2022 đến tháng 12 năm 2022.

2. Bên A đã tổ chức đánh giá nghiệm thu kết quả nhiệm vụ ngày 12 tháng 12 năm 2022.

*(Kèm theo Bản sao Biên bản đánh giá nghiệm thu và Quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ghi nhận kết quả đánh giá nghiệm thu)*.

3. Bên B đã thực hiện việc đăng ký, giao nộp kết quả nhiệm vụ tại Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ theo quy định

(*Kèm theo Bản sao Biên nhận, xác nhận đã thực hiện đăng ký, giao nộp và Bản sao Giấy Chứng nhận số 2023-1448).*

4**.** Bên B đã chuyển cho Bên Acác tài liệu, báo cáo nêu trong Thuyết minh nhiệm vụ theo Hợp đồng số 18/2022/HĐ-QKHCN, bao gồm:

- Báo cáo tổng hợp kết quả nhiệm vụ;

- Báo cáo tóm tắt kết quả nhiệm vụ;

- Tờ trình kết quả đề án;

- Phụ lục Bảng biểu, số liệu điều tra thứ cấp và sơ cấp có liên quan;

- Tập hợp bài viết trong hội thảo;

- Biên bản hội thảo.

5. Bên A giao cho bên B lưu giữ các kết quả khác của nhiệm vụ (như số liệu điều tra, khảo sát, mẫu sản phẩm,....), bao gồm:

- Phiếu khảo sát điều tra xã hội học.

**Điều 2. Xử lý tài chính của nhiệm vụ**

1. Kinh phí thực hiện nhiệm vụ được phê duyệt là: 663.000.000 đồng. Trong đó nguồn ngân sách cấp là 663.000.000 đồng;

2. Kinh phí Bên B đề nghị và đã được Bên A chấp nhận quyết toán là: 663.000.000. Trong đó nguồn ngân sách cấp là 663.000.000 đồng;

**Điều 3. Tỷ lệ quyền sở hữu đối với kết quả nhiệm vụ**

Kết quả nhiệm vụ được phân chia theo tỷ lệ như sau:

* Sở Khoa học và Công nghệ được sở hữu **100 %** kết quả nhiệm vụ;
* Bên B được sở hữu **0 %** kết quả nhiệm vụ.

**Điều 4. Xử lý tài sản của nhiệm vụ**

Bên B có trách nhiệm quản lý, theo dõi các tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước đến khi có quyết định xử lý tài sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Biên bản thanh lý Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký; được lập thành 06 bản và có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ 03 bản.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN A** **Giám đốc** | **BÊN B** **Phó Viện trưởng** |
| **Phạm Văn Xu** | **Phạm Bình An** |